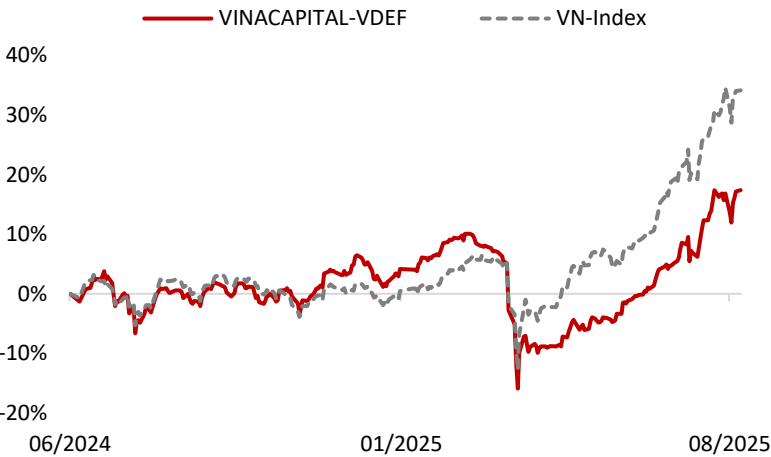


VINACAPITAL-VDEF Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động thông qua quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng, lựa chọn những cổ phiếu có kỳ vọng mang lại lợi nhuận ổn định trong trung và dài hạn đến từ tăng trưởng vốn và các khoản cổ tức.

Quỹ đầu tư tập trung chủ yếu vào cổ phiếu niêm yết của các công ty có mô hình kinh doanh vững chắc, dòng tiền và tài chính lành mạnh và khả năng trả cổ tức cao trong dài hạn.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

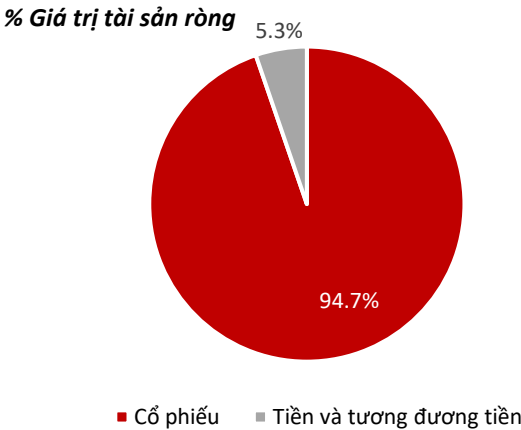
Hiệu suất đầu tư của quỹ VDEF

	VINACAPITAL-VDEF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	255.7	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	11,740.4	
Lợi nhuận tháng 08/2025 (%)	9.9	12.0
Lợi nhuận từ đầu năm 2025 (%)	11.9	32.8
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	14.5	28.1
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	17.4	34.1

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản



Thông tin quỹ

Ngày thành lập	24/06/2024
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

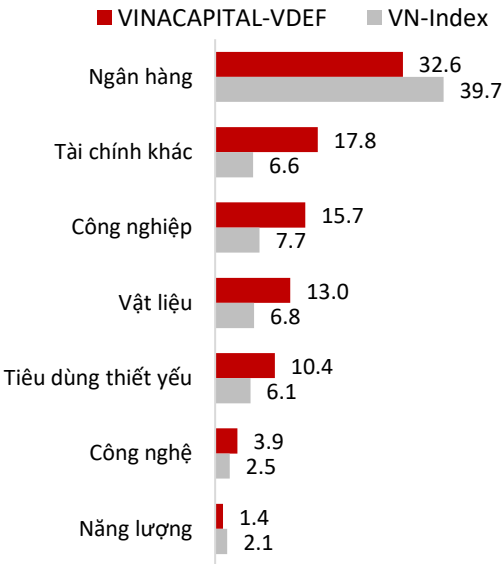
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VDEF	VN-Index
Chỉ số P/E 2025 (x)	11.2	13.3
Chỉ số P/B 2025 (x)	1.9	2.1
Chỉ số ROE 2025 (%)	16.7	15.5
Tỷ suất cổ tức (%)	2.7	1.6
Vòng quay danh mục (%)	139.9	-
Hệ số Sharpe	0.6	1.3
Số lượng cổ phiếu	22	414

Nguồn: dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn		
Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
PVI	Tài chính khác	10.1
MBB	Ngân hàng	10.1
CTG	Ngân hàng	8.0
GMD	Công nghiệp	6.4
HPG	Vật liệu	4.9
VIB	Ngân hàng	4.8
QNS	Tiêu dùng thiết yếu	4.1
SSI	Tài chính khác	4.1
REE	Công nghiệp	4.1
VNM	Tiêu dùng thiết yếu	4.0

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VDEF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Tháng 8/2025 chứng kiến những cột mốc mới của thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam khi VN-Index lập đỉnh lịch sử mới ở mức 1.688 điểm vào ngày 21/8, trước khi đóng cửa tháng tại 1.632 điểm, tăng 12,0% so với tháng trước và 32,8% từ đầu năm. Động lực chính đến từ các chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế đang được triển khai và kỳ vọng nâng hạng TTCK Việt Nam lên nhóm Thị trường mới nổi trong kỳ đánh giá của FTSE Russell dự kiến công bố vào ngày 7/10. Đây được xem là sự kiện có tính chất bước ngoặt, phù hợp với mục tiêu nâng hạng thị trường vào năm 2025 do Chính phủ đề ra.

Thanh khoản trên TTCK tiếp tục lập kỷ lục mới trong tháng 8, với giá trị giao dịch bình quân mỗi ngày trên cả ba sàn đạt 55,1 nghìn tỷ đồng, tăng 40% so với tháng 7 và cao hơn gấp đôi mức trung bình năm 2024. Tuy nhiên, khối ngoại bán ròng lên mức kỷ lục 42,7 nghìn tỷ đồng, tập trung tại các cổ phiếu vốn hóa lớn như VIC (13 nghìn tỷ đồng), FPT (5 nghìn tỷ đồng) và HPG (4,8 nghìn tỷ đồng). Dù vậy, lực bán của khối ngoại vẫn được hấp thụ hết bởi các nhà đầu tư trong nước.

Các số liệu kinh tế vĩ mô trong tháng 8 cho thấy tăng trưởng tiếp tục được duy trì tích cực. Đầu tư công tăng tốc mạnh mẽ khi giải ngân trong 8 tháng đầu năm tăng 49% so với cùng kỳ năm trước, đạt 46% kế hoạch năm, cao hơn đáng kể so với trung bình các năm trước và đóng vai trò là động lực tăng trưởng chủ đạo. Vốn FDI duy trì sự ổn định với giải ngân tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước, đạt 15,4 tỷ USD, và vốn đăng ký mới tăng mạnh 27,3%, đạt 26,1 tỷ USD, phản ánh sức hút dài hạn của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Hoạt động sản xuất công nghiệp cũng khởi sắc, với lĩnh vực chế biến, chế tạo tăng trưởng 9,5% trong tháng 8 so với 7,6% trong tháng 7, chủ yếu nhờ nhóm điện thoại và linh kiện, trong khi xuất khẩu dệt may và giày dép suy giảm do nhu cầu toàn cầu yếu. Tiêu dùng nội địa cho thấy sự phục hồi nhẹ với mức tăng 7,2% trong 8 tháng đầu năm sau khi loại trừ lạm phát (7 tháng: 7,1%). Các hoạt động trong kỳ nghỉ lễ đã góp phần thúc đẩy tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ và du lịch tăng.

Lạm phát vẫn trong tầm kiểm soát khi chỉ số CPI tháng 8 tăng 3,2% so với cùng kỳ năm trước, song áp lực chính sách tiền tệ gia tăng do tỷ giá USD/VND tăng 3,4% và giá vàng trong nước tăng hơn 50% từ đầu năm. Những yếu tố này có thể khiến Ngân hàng Nhà nước cân nhắc biện pháp điều hành linh hoạt hơn để cân bằng giữa ổn định vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VDEF tăng 9,9% trong tháng 8. Tính từ đầu năm, quỹ đã tăng 11,9%.

Trong tháng 8, nhóm ngành Ngân hàng và Tài chính là nhóm mang lại lợi nhuận cao nhất cho quỹ. Trong đó, các cổ phiếu MBB, và SSI tăng lần lượt 34,6% và 23,4%. Như chúng tôi có đề cập trong báo cáo tháng trước, ngành ngân hàng vừa là ngành tạo ra động lực cho tăng trưởng kinh tế, vừa là ngành được hưởng lợi từ những chiến lược thúc đẩy tăng trưởng mà Việt Nam đang triển khai. Tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống ngân hàng trong 8 tháng đầu năm đạt 11,1% so với đầu năm, đồng thời tỷ lệ nợ xấu của hệ thống ngân hàng được kỳ vọng sẽ giảm nhờ những chính sách tháo gỡ vướng mắc cho thị trường bất động sản.

Đối với ngành chứng khoán, giá trị giao dịch trên TTCK đã tăng mạnh trong thời gian gần đây với kỳ vọng TTCK Việt Nam sẽ được nâng hạng trong tương lai gần, đồng thời nhiều công ty chứng khoán đang triển khai những sản phẩm và dịch vụ mới, các yếu tố đó sẽ là động lực tăng trưởng cho các công ty chứng khoán trong thời gian tới.

Bên cạnh nhóm Ngân hàng và Tài chính, nhóm ngành Công nghiệp cũng đóng góp lợi nhuận tích cực cho quỹ trong tháng 8 với GMD tăng 23,0%. GMD được kỳ vọng sẽ hưởng lợi từ việc tăng phí dịch vụ tại cảng biển nước sâu. Đồng thời, chính sách thuế quan của Mỹ không còn là rủi ro trong yếu đối với hoạt động kinh doanh của GMD.

Tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong 6 tháng cuối năm được dự báo vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng cao. Kinh tế Việt Nam vẫn là một điểm sáng khi so sánh với các nước trong khu vực. Các động lực chính bao gồm tăng trưởng tín dụng (tín dụng đến cuối tháng 8 tăng 11,1% so với đầu năm và 20,2% so với cùng kỳ năm trước), đầu tư công (8 tháng đầu năm tăng 49%), cùng với tăng trưởng ổn định của tiêu dùng, sản xuất và xuất khẩu. Vào cuối tháng 8/2025, theo ước tính của chúng tôi, chỉ số VN-Index đang được giao dịch ở mức P/E 13,3 lần cho năm 2025, gần với trung bình 10 năm và vẫn là mức định giá hợp lý cho đầu tư dài hạn, xét đến kỳ vọng về tăng trưởng kinh tế cao và khả năng nâng hạng thị trường chứng khoán trong tương lai gần. Tuy nhiên, những biến động về tỷ giá, giá vàng và hoạt động bán ròng mạnh của khối ngoại gần đây là những yếu tố cần theo dõi trong ngắn hạn.

Lợi nhuận hằng tháng													
	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2024	-	-	-	-	-	-1.3%	1.0%	0.9%	0.7%	-1.2%	0.9%	4.0%	4.9%
2025	-0.8%	5.0%	-3.8%	-13.3%	4.4%	5.5%	6.4%	9.9%					11.9%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.